TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH MIỆN** **TỈNH HẢI DƯƠNG** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: 08/2023/HS-ST

Ngày: 23-02-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thanh Nhàn.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đào Đình Phúc,** Ông **Bùi Xuân Nghỉ.**

- Thư ký phiên toà: Ông **Bùi Hoàng Anh** - Thư ký Toà án nhân dân huyện M, tỉnh H.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh H tham gia phiên toà*:** Bà **Trần Thị Chinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Mạnh T, sinh năm 1994 tại tỉnh H. Nơi ĐKHKTT và cư trú: thôn Tr, xã L, huyện M, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc N (đã chết), con bà Nguyễn Thị O;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2022 đến ngày 24/12/2022, chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M, tỉnh H, sau đó chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. *Có mặt.*

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông **Phạm Văn Đ** - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. *Có mặt.*

- *Người làm chứng:* Ông Vũ Văn Ư. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 20/12/2022, Trần Mạnh T đi bộ từ nhà ra đường, sau đó đón xe ôm đi đến khu vực huyện Bình Giang, tỉnh H để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến thị trấn Kẻ Sặt, T xuống xe, đi bộ đến cầu Sặt thì gặp người đàn ông không quen biết, hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. T đưa cho người này số tiền 500.000 đồng và nhận 01 gói nilon màu trắng, trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng, cầm trong lòng bàn tay phải rồi đón xe ôm đi về xã L. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường 392 gần Trường Tiểu học xã L thuộc địa phận thôn Kim Trang Tây, xã L, huyện M, tỉnh H. T xuống xe đi bộ trên đường thì bị lực lượng Công an xã L phát hiện bắt quả tang Trần Mạnh T đang có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay phải 01 gói nilon màu trắng, trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng, T khai là ma túy đá mua để sử dụng. Thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nilon màu trắng, kích thước khoảng (1.0x1.5) cm, trong chứa chất bột dạng tinh thể màu trắng.

Kết luận giám định số 32/KL-KTHS ngày 23/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi thu của Trần Mạnh T, gửi đến giám định khối lượng là 0,355g, là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại mẫu vật sau giám định là 0,307 g ma túy, loại Methamphetamine, 01 túi nilon màu trắng và phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số 06/VKS-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh H truy tố bị cáo Trần Mạnh T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh H thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Mạnh T từ 13 tháng tù đến 16 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/12/2022.

- *Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Tịch thu cho tiêu huỷ: 0,307 g ma túy, loại Methamphetamine, 01 túi nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án, bị cáo là người thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo ông Phạm Văn Đ đề nghị HĐXX xem xét: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, đề nghị cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện M; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 15 phút ngày 20/12/2022, tại đoạn đường 392, gần Trường Tiểu học xã L, thuộc thôn Kim Trang Tây, xã L, huyện M, tỉnh H; Trần Mạnh T có hành vi cất giấu trái phép 0,355g ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị lực lượng Công an xã L, huyện M bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo đã cố ý vi phạm. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh H truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX thấy:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang và Huy chương kháng chiến hạng Nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Như vậy, bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, phạm vào loại tội phạm nghiêm trọng. HĐXX cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy, HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo thể hiện chính sách hình sự của Nhà nước cũng như sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo đang bị tạm giam, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 0,307 g ma túy, loại Methamphetamine, 01 túi nilon màu trắng và phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là vật cấm lưu hành, là vật dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[6] Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người bán ma túy cho T nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo là người thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Mạnh T **14** *(mười bốn)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/12/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu huỷ: 0,307 g ma túy, loại Methamphetamine, 01 túi nilon màu trắng và phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh H.

(*Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/01/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh H*).

4. Về án phí: Bị cáo là người thuộc hộ nghèo nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện M;
- VKSND tỉnh H;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh H;
- CQCSĐT-Công an huyện M;
- CQTHAHS-Công an tỉnh H;
- Chi cục THADS huyện M;
- Sở Tư Pháp tỉnh H;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Nhàn